TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH E**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2018/QĐST- DS	*B, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2018/TLST –DS ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện B, tỉnh E.

Địa chỉ: Số 142/A-143/A, Đường G, khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh E.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Hữu N, Chức vụ: Giám đốc.

(Theo Quyết định ủy quyền số 4716 ngày 25/11/2016 của Ngân hàng chính sách xã hội).

Bị đơn: 1/ Huỳnh Phong V, sinh năm 1974.

2/ Huỳnh Thị P, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: ấp 3, xã H, huyện B, tỉnh E.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Huỳnh Phong V và chị Huỳnh Thị P thừa nhận còn nợ Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện B, tỉnh E là 5.304.000đ (Năm triệu ba trăm lẻ bốn nghìn đồng), trong đó bao gồm tiền vốn 3.000.000đ (ba triệu đồng), tiền lãi 2.304.000đ (Hai triệu ba trăm lẻ bốn nghìn đồng).

Anh Huỳnh Phong V và chị Huỳnh Thị P đồng ý liên đới hoàn trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện B, tỉnh E số tiền 5.304.000đ (Năm triệu ba trăm lẻ bốn nghìn đồng) vào ngày 10/5/2018. Trong đó, tiền vốn là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), tiền lãi là 2.304.000đ (Hai triệu ba trăm lẻ bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và ngày Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phong, chị P chưa thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 26/8/2009.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Huỳnh Phong V và chị Huỳnh Thị P tự nguyện liên đới chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh E (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện B ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Hương